

BÁO CÁO TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Các ý kiến của Báo cáo thẩm định Quy hoạch tổng thể quốc gia
thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

1. Những nội dung tiếp thu

Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu những ý kiến liên quan đến các nhóm vấn đề và điều chỉnh, bổ sung vào báo cáo Quy hoạch tổng thể quốc gia như sau:

- Bổ sung các căn cứ lập quy hoạch là các Nghị quyết của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các quyết định của Thủ tướng Chính phủ có nội dung liên quan đến quan điểm, định hướng thuộc phạm vi Quy hoạch tổng thể quốc gia.

- Bổ sung nội dung hiện trạng các ngành nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, du lịch; đánh giá về hệ thống đô thị; làm rõ thêm một số hạn chế của ngành giao thông tại các mục tương ứng.

- Rà soát, bổ sung nội dung về nguyên nhân của hạn chế, yếu kém và bài học kinh nghiệm.

- Bổ sung một số nội dung trong dự báo bối cảnh phát triển như xu hướng số hóa nền kinh tế, thách thức do biến đổi khí hậu, cạnh tranh giữa các nền kinh tế lớn.

- Bổ sung một số mục tiêu cụ thể trong Tầm nhìn đến năm 2050.

- Thể hiện rõ kịch bản được lựa chọn, có gắn với phương án về kết cấu hạ tầng (đặt các mục tiêu về đường bộ cao tốc, xây dựng đường sắt tốc độ cao, cảng hàng không, cảng biển cửa ngõ...).

- Rà soát lại nội dung các vấn đề trọng tâm, trọng điểm là các vấn đề mang tính liên ngành, liên vùng đặt ra cho quy hoạch; bổ sung nội dung phát triển hạ tầng bảo vệ môi trường trong mục này.

- Bổ sung một số nội dung trong định hướng phát triển công nghiệp, nông nghiệp, du lịch; định hướng phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; định hướng về phát triển hạ tầng thủy lợi theo 06 vùng; định hướng phát triển hạ tầng số.

- Rà soát lại nội dung về định hướng phát triển giao thông bảo đảm tính khái quát cao; thể hiện rõ hơn thứ tự ưu tiên các hành lang kinh tế Bắc - Nam và Đông - Tây; bổ sung xác định phạm vi không gian biển.

- Bổ sung một số nội dung về huy động nguồn lực; tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu đồng bộ với nội dung của Quy hoạch.

2. Giải trình một số ý kiến

Bộ Kế hoạch và Đầu tư giải trình những ý kiến liên quan đến các nhóm vấn đề lớn tham gia đối với báo cáo Quy hoạch tổng thể quốc gia như sau:

- Về ý kiến đề nghị bổ sung định hướng khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo vùng lưu vực sông: Trong Báo cáo đã xác định định hướng khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo vùng; đối với định hướng theo lưu vực sông sẽ được cụ thể hóa trong quy hoạch tài nguyên nước của từng lưu vực sông.

- Về ý kiến đề nghị rà soát nội dung định hướng sử dụng đất quốc gia: Các định hướng và chỉ tiêu sử dụng đất quốc gia bảo đảm phù hợp với Nghị quyết của Quốc hội về quy hoạch sử dụng đất quốc gia .

- Về ý kiến đề nghị xem xét bổ sung luận cứ phân chia thành các tiểu vùng đối với vùng Trung du và Miền núi phía Bắc và vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung: Việc đề xuất phân chia tiểu vùng xuất phát từ việc mức độ liên kết hiện tại của các địa phương giữa các tiểu vùng đó là rất thấp, gây nên khó khăn trong quá trình triển khai. Các căn cứ, tiêu chí phân các vùng thành các tiểu vùng được thực hiện trong quá trình lập quy hoạch các vùng.

- Về ý kiến đề nghị nghiên cứu, bổ sung, làm rõ thêm vai trò, chức năng của các đô thị vệ tinh trong vùng đô thị Hà Nội, vùng đô thị Tp. Hồ Chí Minh: Trong Báo cáo đã nêu về định hướng chia sẻ chức năng giữa đô thị trung tâm (Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh) và các đô thị vệ tinh trong vùng đô thị; xác định các trục để tạo điều kiện kết nối thuận lợi hơn.

- Về ý kiến đề nghị làm rõ tiêu chí xác định dự án ưu tiên đầu tư, luận chứng xây dựng danh mục các dự án quan trọng và thứ tự ưu tiên thực hiện: Trong Báo cáo đã nêu các tiêu chí xác định các chương trình, dự án quan trọng của quốc gia; danh mục chương trình, dự án đã được xây dựng với các chương trình, dự án trong một số ngành, lĩnh vực chủ yếu có mức độ ảnh hưởng lớn, quan trọng đối với phát triển của quốc gia và việc thực hiện các mục tiêu của Quy hoạch.

Nội dung tiếp thu, giải trình chi tiết được trình bày tại Bảng dưới đây:

**Bảng 1. Tiếp thu, giải trình các ý kiến của Báo cáo thẩm định
Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
và Báo cáo Đánh giá môi trường chiến lược của Quy hoạch**

TT	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/Giải trình
I	Về căn cứ lập quy hoạch	
1	Việc tổ chức triển khai lập quy hoạch tổng thể quốc gia được thực hiện trong bối cảnh quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh được triển khai lập đồng thời; do vậy, đề nghị rà soát đưa vào báo cáo quy hoạch những Nghị quyết Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ có nội dung liên quan đến quan điểm, định hướng thuộc phạm vi Quy hoạch tổng thể quốc gia	Tiếp thu ý kiến, bổ sung căn cứ lập quy hoạch
II	Về phân tích, đánh giá điều kiện tự nhiên, các yếu tố phát triển và hiện trạng phát triển quốc gia	
1	Về thực trạng phát triển ngành nông nghiệp: Đề nghị phân tích, đánh giá so sánh cơ cấu giữa các phân ngành; bổ sung các phân tích, đánh giá về khả năng cung ứng của các dịch vụ hỗ trợ trong các chuỗi giá trị nông nghiệp; cân nhắc việc đưa các số liệu quá chi tiết về diện tích, số lượng các loại cây trồng, vật nuôi trong Quy hoạch tổng thể quốc gia.	- Tiếp thu, bổ sung nội dung đánh giá khả năng cung ứng của các dịch vụ hỗ trợ trong các chuỗi giá trị nông nghiệp; - Làm rõ thêm so sánh cơ cấu giữa các phân ngành tại mục về Chuyển dịch cơ cấu nông, lâm, thủy sản trong Báo cáo QHTTQG
2	Về thực trạng phát triển ngành công nghiệp: Đánh giá bổ sung rõ hơn về hiện trạng hạ tầng công nghiệp; phân tích, đánh giá tình hình phát triển của công nghiệp hỗ trợ; bổ sung phân tích, đánh giá sự kết nối liên ngành theo một số chuỗi giá trị chính như liên kết giữa phát triển vùng nguyên liệu nông nghiệp gắn với công nghiệp chế biến, sự liên kết giữa công nghiệp chế biến với ngành du lịch, dịch vụ để tiêu thụ sản phẩm; các ngành công nghiệp hỗ trợ cho nông nghiệp.	Tiếp thu ý kiến, bổ sung nội dung tại mục hiện trạng phát triển Công nghiệp trong Báo cáo QHTTQG

TT	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/Giải trình
3	Về thực trạng phát triển ngành dịch vụ: Đề nghị bổ sung đánh giá về hiện trạng hạ tầng thương mại, hạ tầng logistics; làm rõ hơn hiện trạng phân bố sản phẩm du lịch, hạ tầng kỹ thuật du lịch, mối liên kết phát triển du lịch giữa các vùng.	Tiếp thu ý kiến, bổ sung nội dung tại các mục hiện trạng phát triển thương mại và du lịch trong Báo cáo QHTTQG
4	Về hệ thống đô thị, nông thôn: Đề nghị bổ sung phân tích mối quan hệ giữa phân vùng sản xuất đối với phân bố, tổ chức dân cư đô thị, nông thôn; vai trò của hệ thống đô thị trung tâm.	Tiếp thu ý kiến, bổ sung nội dung vào mục hiện trạng Hệ thống đô thị, nông thôn trong Báo cáo QHTTQG
5	Về hạ tầng giao thông: Đề nghị xem xét, bổ sung một số tồn tại, hạn chế của hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông hiện nay như hệ thống giao thông vận tải không đồng bộ, các hệ lụy khi đường bộ là phương thức giao thông giữ vai trò chủ đạo.	Tiếp thu ý kiến, bổ sung nội dung vào mục hạn chế, tồn tại của hạ tầng giao thông
6	Đề nghị phân tích, làm rõ hơn các thách thức, tác động của biến đổi khí hậu lên đến hoạt động kinh tế - xã hội, các kịch bản biến đổi khí hậu và các vấn đề liên ngành, liên vùng đặt ra trong thời kỳ quy hoạch.	Tiếp thu ý kiến, chỉnh sửa, bổ sung nội dung tại mục Dự báo bối cảnh; Các kịch bản phát triển trong Báo cáo QHTTQG; Những vấn đề trọng tâm, trọng điểm trong thời kỳ quy hoạch
7	Về nguyên nhân của các hạn chế, yếu kém: Đề nghị phân tích, làm rõ hơn các nguyên nhân của 07 hạn chế, yếu kém trong phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia giai đoạn 2011-2020, để làm cơ sở đề xuất các định hướng, giải pháp thực hiện quy hoạch trong thời kỳ 2021-2020.	Tiếp thu ý kiến, chỉnh sửa, bổ sung nội dung của các mục Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém và Bài học kinh nghiệm trong Báo cáo QHTTQG
III	Về Quan điểm, mục tiêu phát triển và những vấn đề trọng tâm trong thời kỳ quy hoạch	
1	Về dự báo bối cảnh quốc tế và trong nước tác động đến quy hoạch: Đề nghị xem xét, bổ sung các phân tích về các vấn đề quốc tế có tác động trực tiếp đến sự phát triển của quốc gia trong thời kỳ quy hoạch, như: xu hướng số hóa nền kinh tế, thách thức từ	Tiếp thu ý kiến, bổ sung nội dung của mục Dự báo bối cảnh quốc tế trong Báo cáo QHTTQG

TT	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/Giải trình
	biến đổi khí hậu toàn cầu, cạnh tranh chiến lược và điều chỉnh chính sách của các nền kinh tế lớn...	
2	Về quan điểm phát triển: Đề nghị làm rõ quan điểm phát triển quốc gia trên cơ sở phát huy tối đa tiềm năng và lợi thế trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghệ 4.0.	Tiếp thu ý kiến, nhấn mạnh thêm các quan điểm phát triển dựa trên khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tích cực hội nhập, kết hợp nội lực và ngoại lực
3	Về mục tiêu phát triển: Đối với tầm nhìn năm 2050, đề nghị xem xét, thể hiện rõ hơn một số mục tiêu cơ bản cần đạt được về an ninh, quốc phòng; phát triển kinh tế; bền vững xã hội; bền vững môi trường, phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế xã hội 10 năm 2021-2030.	Tiếp thu ý kiến, bổ sung một số nội hàm vào Tầm nhìn đến năm 2050
4	Về các kịch bản phát triển: Đề nghị phân tích bổ sung việc lựa chọn kịch bản phát triển tối ưu; đồng thời phân tích, đánh giá dự báo có tính định lượng hơn đối với kịch bản phát triển được lựa chọn về các mặt kinh tế, xã hội và môi trường, phát triển kết cấu hạ tầng và khai thác, sử dụng tài nguyên	Tiếp thu ý kiến, làm rõ việc lựa chọn kịch bản 2, có gắn với phương án về kết cấu hạ tầng (đạt các mục tiêu về đường bộ cao tốc, xây dựng đường sắt tốc độ cao, cảng hàng không, cảng biển cửa ngõ...), về môi trường: cam kết thực hiện mức phát thải ròng bằng "0" đến năm 2050.
5	Về những vấn đề trọng tâm, trọng điểm trong thời kỳ quy hoạch: Đề nghị bổ sung nội dung phát triển hạ tầng bảo vệ môi trường là một trong các vấn đề trọng tâm, trọng điểm trong thời kỳ quy hoạch.	Tiếp thu ý kiến, bổ sung nội dung hạ tầng bảo vệ môi trường vào mục những vấn đề trọng tâm, trọng điểm
IV	Về định hướng và tổ chức không gian phát triển các ngành, lĩnh vực	

TT	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/Giải trình
1	Về định hướng phát triển ngành công nghiệp: Đề nghị nghiên cứu, bổ sung định hướng phát triển các ngành công nghiệp phục vụ trực tiếp cho phát triển nông nghiệp, nông thôn (chế biến nông, lâm, thủy sản; công nghiệp hỗ trợ cho nông nghiệp theo hướng sinh thái; cơ khí nông nghiệp); đề xuất định hướng, phân bố không gian phát triển khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các ngành công nghiệp có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao.	Tiếp thu ý kiến, bổ sung nội dung trong mục về định hướng phát triển Công nghiệp trong Báo cáo QHTTQG
2	Về định hướng phát triển ngành nông nghiệp: Đề nghị làm rõ tổ chức không gian phát triển, thúc đẩy phát triển các trung tâm đầu mối và cụm liên kết ngành nông nghiệp; xem xét phát triển các trung tâm đầu mối gắn với các mặt hàng chủ lực, nhu cầu thị trường và khả năng kết nối của hạ tầng giao thông để lưu thông hóa xuất khẩu một cách hiệu quả; bổ sung định hướng phát triển vùng sản xuất nông nghiệp, vùng chuyên canh nông nghiệp	Tiếp thu ý kiến, bổ sung nội dung về định hướng phát triển vùng chuyên canh nông nghiệp gắn với các trung tâm đầu mối và cụm liên kết ngành nông nghiệp
3	Về định hướng phát triển hạ tầng giao thông: Đề nghị rà soát những nội dung lớn mang tầm quan trọng cấp quốc gia, quốc tế và có tính liên vùng mang tính chiến lược tại các quy hoạch ngành quốc gia thời kỳ 2021-2030 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt vào quy hoạch để đảm bảo tính thống nhất.	Tiếp thu ý kiến, rà soát nội dung trong mục về định hướng phát triển Hạ tầng giao thông trong Báo cáo QHTTQG
4	Về định hướng phát triển hạ tầng thủy lợi: Đề nghị định hướng phát triển hạ tầng thủy lợi theo 06 vùng theo phân vùng trong báo cáo quy hoạch; phân tích, làm rõ việc bố trí hạ tầng thủy lợi phù hợp với phương án bố trí sản xuất tại từng vùng và các định hướng, giải pháp có tính liên vùng; đồng thời bổ sung, làm rõ quan điểm phát triển hạ tầng thủy lợi ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long là chủ động sống chung với lũ và thích ứng với biến đổi khí hậu.	Tiếp thu ý kiến, bổ sung nội dung tại mục định hướng phát triển Hạ tầng thủy lợi trong Báo cáo QHTTQG
5	Về định hướng phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông: Đề nghị bổ sung định hướng phát triển hạ tầng số, hạ tầng thông tin và truyền thông, hạ tầng dữ liệu và nền tảng số để tạo nền tảng cho chuyển đổi số phát triển kinh tế số, xã hội số, bảo đảm an toàn, an ninh mạng.	Tiếp thu ý kiến, bổ sung một số nội dung về định hướng hạ tầng thông tin và truyền thông; nhấn mạnh nội hàm "tạo nền tảng cho chuyển đổi số" trong mục tiêu phát triển

TT	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/Giải trình
6	Về định hướng sử dụng tài nguyên quốc gia: Đề nghị rà soát, chỉ nêu các nội dung mang tính định hướng về điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, cập nhật các số liệu của Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đang trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; bổ sung định hướng khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo vùng lưu vực sông.	- Tiếp thu ý kiến, điều chỉnh lại nội dung về định hướng điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản trong Báo cáo QHTTQG; - Giải trình: Trong Báo cáo đã xác định định hướng khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo vùng; đối với định hướng theo lưu vực sông sẽ được cụ thể hóa trong quy hoạch tài nguyên nước của từng lưu vực sông
7	Về định hướng bảo vệ môi trường: Đề nghị bổ sung phương hướng xác định các đối tượng quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học bao gồm khu bảo tồn thiên nhiên, khu vực cảnh quan sinh thái quan trọng, vùng đất ngập nước quan trọng theo quy định tại khoản 7 Điều 27 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP và quy định tại khoản 3 Điều 22 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.	Tiếp thu ý kiến, sắp xếp, bổ sung nội dung định hướng theo các đối tượng quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học
8	Về định hướng phòng, chống thiên tai và biến đổi khí hậu: Đề nghị rà soát, bổ sung các nội dung liên quan đến thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trên cơ sở Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.	Tiếp thu ý kiến, đã bổ sung nội dung tại mục định hướng Phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu

TT	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/Giải trình
V	Về định hướng tổ chức không gian theo vùng, lãnh thổ	
1	Về định hướng phát triển không gian kinh tế - xã hội: Đề nghị làm rõ chức năng của các hành lang kinh tế; đồng thời có định hướng gắn với việc phân kỳ thực hiện các hành lang kinh tế; trong đó xem xét tập trung nguồn lực phát triển một số đoạn hành lang kinh tế Bắc - Nam dựa theo đường cao tốc Bắc - Nam, kết hợp với đường ven biển và ưu tiên thực hiện 2 hành lang kinh tế Đông - Tây là (1) Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh gắn với hành lang Côn Minh; (2) Hành lang kinh tế Mộc Bài - Tp. Hồ Chí Minh - Vũng Tàu gắn với hành lang kinh tế xuyên Á;	- Giải trình: Trong Báo cáo QHTTQG đã xác định chức năng của các hành lang kinh tế; - Tiếp thu ý kiến, thể hiện rõ hơn mức độ ưu tiên giữa các hành lang kinh tế được đề xuất
2	Về định hướng sử dụng đất quốc gia: Đề nghị rà soát định hướng sử dụng đất quốc gia, đảm bảo tính đồng bộ với quan điểm, mục tiêu phát triển, định hướng và tổ chức không gian phát triển các ngành, lĩnh vực và theo vùng, lãnh thổ.	Giải trình: Các định hướng và chỉ tiêu sử dụng đất quốc gia bảo đảm phù hợp với Nghị quyết của Quốc hội về quy hoạch sử dụng đất quốc gia
3	Về định phát triển không gian biển: Đề nghị xác định cụ thể không gian biển thuộc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia (không gian pháp lý) theo các quy định luật pháp quốc tế của Việt Nam có thể đưa vào khai thác, sử dụng trong thời kỳ quy hoạch theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 20 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ; đồng thời làm rõ định hướng phát triển các ngành kinh tế biển.	Tiếp thu ý kiến, bổ sung xác định phạm vi không gian biển; bổ sung định hướng phát triển các ngành kinh tế biển gắn với không gian từng vùng biển và ven biển
4	Về định hướng phân vùng và liên kết vùng: Xem xét bổ sung luận cứ phân chia thành các tiểu vùng đối với vùng Trung du và Miền núi phía Bắc và vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung.	Giải trình: Việc đề xuất các căn cứ, tiêu chí phân các vùng thành các tiểu vùng được thực hiện trong quá trình lập quy hoạch các vùng.

TT	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/Giải trình
5	Về định hướng phát triển hệ thống đô thị và nông thôn quốc gia: Đề nghị nghiên cứu, bổ sung, làm rõ thêm vai trò, chức năng của các đô thị vệ tinh trong vùng đô thị Hà Nội, vùng đô thị Tp. Hồ Chí Minh.	Giải trình: Trong Báo cáo đã nêu về định hướng chia sẻ chức năng giữa đô thị trung tâm (Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh) và các đô thị vệ tinh trong vùng đô thị; xác định các trục để tạo điều kiện kết nối thuận lợi hơn
VI	Về các giải pháp, nguồn lực thực hiện quy hoạch và các chương trình, dự án quan trọng cấp quốc gia	
1	Về giải pháp, nguồn lực thực hiện quy hoạch: Đề nghị bổ sung, phân tích rõ hơn về giải pháp huy động nguồn lực thực hiện quy hoạch nhằm đảm bảo tính khả thi trong triển khai thực hiện quy hoạch	Tiếp thu ý kiến, bổ sung một số nội dung về huy động các nguồn vốn đầu tư
2	Về chương trình, dự án quan trọng cấp quốc gia: Đề nghị làm rõ tiêu chí xác định dự án ưu tiên đầu tư trong thời kỳ quy hoạch, luận chứng xây dựng danh mục các dự án quan trọng và thứ tự ưu tiên thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 9 của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ.	Giải trình: Trong Báo cáo đã nêu các tiêu chí xác định các chương trình, dự án quan trọng của quốc gia
VII	Về hệ thống sơ đồ, bản đồ, cơ sở dữ liệu quy hoạch	
1	Đề nghị rà soát các nội dung thể hiện trên bản đồ quy hoạch trên cơ sở hồ sơ quy hoạch được hoàn thiện; rà soát, cập nhật chính xác đường biên giới quốc gia, đường địa giới hành chính; tên đơn vị hành chính; tên các đảo và quần đảo với vùng biển, hải đảo của Việt Nam đảm bảo thể hiện đầy đủ chủ quyền lãnh thổ Việt Nam theo quy định của Luật Đo đạc và bản đồ.	- Giải trình: Các bản đồ của QHTTQG được lập sử dụng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia của Bộ Tài nguyên và Môi trường, bảo đảm chính xác về biên giới quốc gia, địa giới hành chính, tên các đảo, quần đảo của Việt Nam; - Tiếp thu ý kiến, rà soát các nội dung thể hiện trên bản đồ phù hợp với nội dung Quy hoạch được hoàn thiện

TT	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/Giải trình
2	Đề nghị hoàn thiện cơ sở dữ liệu Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định của pháp luật.	Đã xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch; tiếp tục hoàn thiện đồng bộ với nội dung của quy hoạch
VIII	Về Báo cáo Đánh giá môi trường chiến lược của Quy hoạch	
1	Rà soát các mục tiêu về bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược quy hoạch theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; đồng thời rà soát mục tiêu chính về bảo vệ môi trường trong báo cáo Quy hoạch tổng thể quốc gia để đảm bảo tính thống nhất.	Tiếp thu, đã rà soát các mục tiêu bảo vệ môi trường để đảm bảo đúng quy định của pháp luật bảo vệ môi trường và tính thống nhất với báo cáo QH.
2	Bổ sung nội dung đánh giá việc lồng ghép kết quả giám sát biến đổi khí hậu vào quy hoạch tổng thể quốc gia theo quy định tại Điều 37 và điểm g khoản 1 Điều 53 Luật Khí tượng thủy văn.	Tiếp thu, Báo cáo ĐMC đã bổ sung, làm rõ hơn nội dung: “lồng ghép kết quả giám sát BĐKH vào các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh; các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển” tại mục 4.1.3.2. Báo cáo QHTTQG đã đưa ra định hướng phòng, chống thiên tai và ứng phó với BĐKH. Trong quá trình thực hiện nhóm ĐMC đã sử dụng kết quả phân tích diễn biến của BĐKH và tác động của BĐKH đến thiên tai, tài nguyên, môi trường, hệ sinh thái, điều kiện sống, hoạt động kinh tế - xã hội và các vấn đề liên ngành, liên vùng, liên lĩnh vực nhằm đánh

TT	Nội dung ý kiến	Tiếp thu/Giải trình
		giá, dự báo các mục tiêu, phương án phát triển của quy hoạch đến MT, từ đó đưa ra các kiến nghị cho nhóm QH.
3	Bổ sung các nguồn nước mặt quan trọng cho mục đích cấp nước sinh hoạt là một trong các đối tượng cần bảo vệ nghiêm ngặt; bổ sung đối tượng thuộc vùng hạn chế phát thải là các vùng đất ngập nước quan trọng, hành lang bảo vệ nguồn nước mặt được dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt phù hợp với quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 22 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.	Đây là nội dung phân vùng môi trường trong phương án BVMT của QH. Nhóm thực hiện ĐMC đã trao đổi với nhóm QH rà soát các đối tượng phân vùng môi trường để phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 22 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP tại mục 2.1.2. Nhóm thực hiện ĐMC cũng cập nhật nội dung này trong phần tóm tắt QH để đảm bảo tính thống nhất.
4	Sử dụng các tài liệu, công trình nghiên cứu có tính chính thống, được trích dẫn nguồn để đảm bảo độ tin cậy của số liệu.	Tiếp thu, rà soát sử dụng các tài liệu, có tính chính thống và trích dẫn nguồn để đảm bảo độ tin cậy của số liệu.